

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 734 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế số 108/2016/QH13 ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và các văn kiện có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh sách chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan đầu mối cụ thể hóa các nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế tổ chức hoạt động của các cơ quan đầu mối được chỉ định tại Quyết định này. Kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những thay đổi trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm tính liên tục của Hiệp định.

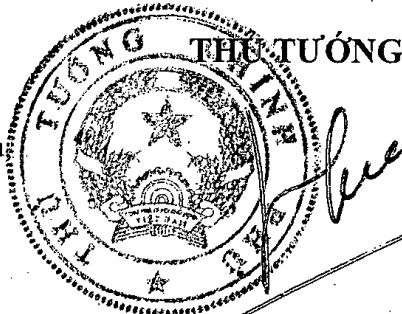
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHQT (3b). 90



**Nguyễn Xuân Phúc**



**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CHI ĐỊNH CÁC CƠ QUAN ĐẦU MỐI ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH CPTPP**  
(Kèm theo Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	<b>Danh sách chi định các cơ quan đầu mối để thực hiện các Chương của Hiệp định CPTPP</b>		
1	Chương 1 - Các điều khoản ban đầu và các định nghĩa chung; Chương 10 - Thương mại dịch vụ xuyên biên giới Chương 16 - Chính sách cạnh tranh Chương 21 - Hợp tác và nâng cao năng lực Chương 22- Nâng cao sức cạnh tranh và thuận lợi hóa hoạt động kinh doanh Chương 23 - Phát triển Chương 27 - Các điều khoản hành chính và thể chế Chương 30 - Điều khoản cuối cùng	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành có liên quan
2	Chương 2- Đối xử quốc gia và mở cửa thị trường hàng hóa	- Bộ Tài chính (đối với các nội dung về thuế quan) - Bộ Công Thương (đối với các quy định chung và quản lý xuất nhập khẩu) - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với các nội dung liên quan đến nông lâm thủy sản)	Các Bộ, ngành có liên quan
3	Chương 3 - Quy tắc xuất xứ và các thủ tục chứng nhận xuất xứ Chương 4 - Dệt may	- Bộ Công Thương - Bộ Tài chính (đối với các nội dung liên quan đến xác minh xuất xứ và hợp tác hải quan)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan khác

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4	Chương 5 - Quản lý hải quan và tạo thuận lợi thương mại.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành có liên quan
5	Chương 6 - Phòng vệ thương mại	Bộ Công Thương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan khác
6	Chương 7 - Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành có liên quan
7	Chương 8 - Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
8	Chương 9 - Đầu tư	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với các quy định của Chương) - Bộ Tư pháp (đối với nội dung giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và Nhà nước-ISDS)	Các Bộ, ngành có liên quan
9	Chương 11 - Dịch vụ tài chính	- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Bộ Tài chính (đối với các nội dung liên quan tới bảo hiểm và chứng khoán)	Các Bộ, ngành có liên quan
10	Chương 12 - Nhập cảnh tạm thời cho khách kinh doanh	Bộ Công Thương	Bộ Công An, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan khác
11	Chương 13 - Viễn thông Chương 14 - Thương mại điện tử	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
12	Chương 15 – Mua sắm của Chính phủ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành có liên quan
13	Chương 17 - Doanh nghiệp Nhà nước và độc quyền chỉ định	- Bộ Công Thương (đối với các vấn đề quy tắc và nội luật hóa cam kết CPTPP); - Bộ Tài chính (đối với việc cung cấp số liệu liên quan tới DNNN)	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan khác
14	Chương 18 - Sở hữu trí tuệ	- Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đối với các nội dung liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan) - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với nội dung liên quan tới công khai thông tin liên quan tới đơn và bằng đã cấp trong lĩnh vực quyền đối với giống cây trồng)	Các Bộ, ngành có liên quan
15	Chương 19 - Lao động	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành có liên quan
16	Chương 20 - Môi trường	- Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với các nội dung liên quan đến trợ cấp thủy sản; bảo tồn nguồn gen cây trồng, vật nuôi, bảo vệ những loài động thực vật nguy cấp và quý hiếm và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép, bao gồm CITES)	Các Bộ, ngành có liên quan

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
17	Chương 24 - Doanh nghiệp vừa và nhỏ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
18	Chương 25 - Hội tụ phương pháp hoạch định chính sách	Bộ Tư pháp	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
19	Chương 26 - Minh bạch hóa và chống tham nhũng	- Bộ Tư pháp (đối với nội dung minh bạch hóa); - Thanh tra Chính phủ (đối với nội dung chống tham nhũng); - Bộ Y tế (đối với nội dung minh bạch hóa và công bằng thủ tục cho các sản phẩm dược phẩm và thiết bị y tế)	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
20	Chương 28 - Giải quyết tranh chấp	- Bộ Công Thương (đối với các quy định của Chương) - Bộ Tư pháp (đối với nội dung giải quyết tranh chấp giữa Nhà nước và Nhà nước-SSDS)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan khác
21	Chương 29 - Các ngoại lệ và các điều khoản chung	Bộ Công Thương	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đối với các nội dung về thanh toán và chuyển tiền); Bộ Tài chính (đối với các biện pháp về thuế) và các Bộ, ngành có liên quan khác

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>II</b>	<b>Danh sách chỉ định các cơ quan đầu mối tham gia Hội đồng, các Ủy ban chuyên môn và các Nhóm công tác của Hiệp định CPTPP</b>		
1	Hội đồng CPTPP	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành có liên quan
2	Ủy ban về Hợp tác và Xây dựng năng lực; Ủy ban về Phát triển; Ủy ban về Các vấn đề thương mại hàng dệt may; Ủy ban về Nâng cao sức cạnh tranh và Thuận lợi hoá hoạt động kinh doanh; Nhóm Công tác về Dịch vụ chuyên môn; Ủy ban về Nhập cảnh tạm thời của khách kinh doanh	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành có liên quan
3	Ủy ban về Hội tụ phương pháp hoạch định chính sách	Bộ Tư pháp	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
4	Ủy ban về Doanh nghiệp thuộc Sở hữu Nhà nước và Độc quyền chỉ định	Bộ Công Thương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan khác
5	Ủy ban về Doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
6	Ủy ban về Quy tắc xuất xứ và thủ tục chứng nhận xuất xứ	Bộ Công Thương	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan khác

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
7	Ủy ban Thương mại hàng hoá	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành có liên quan
8	Ủy ban Thương mại nông nghiệp Ủy ban về An toàn thực phẩm và Kiểm dịch động thực vật (SPS)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành có liên quan
9	Ủy ban về Hàng rào kỹ thuật đối với Thương mại (TBT)	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan khác
10	Hội đồng Lao động	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành có liên quan
11	Ủy ban về Môi trường	- Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với các nội dung liên quan tới trợ cấp thủy sản, bảo tồn nguồn gen cây trồng, vật nuôi, bảo vệ những loài động thực vật nguy cấp và quý hiếm và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép, bao gồm CITES)	Các Bộ, ngành có liên quan
12	Ủy ban về Dịch vụ tài chính	- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Bộ Tài chính (đối với các nội dung liên quan tới bảo hiểm và chứng khoán)	Các Bộ, ngành có liên quan
13	Ủy ban về Viễn thông	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành có liên quan
14	Ủy ban về Mua sắm của Chính phủ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành có liên quan



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
III	Cơ quan điều phối, tổng hợp tình hình thực thi Hiệp định của các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan và báo cáo Thủ tướng Chính phủ		
		Bộ Công Thương	Bộ ngành liên quan
IV	Cơ quan đầu mối xử lý các vấn đề liên quan đến việc đàm phán, kết nạp thành viên mới		
		Bộ Công Thương	Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan
V	Cơ quan đầu mối về thông tin liên lạc với các nước CPTPP về mọi vấn đề của Hiệp định		
		Bộ Công Thương	
VI	Cơ quan điều phối việc xây dựng, tổng hợp đề xuất và tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực thi Hiệp định		
		Bộ Công Thương chủ trì, điều phối chung	Các Bộ, ngành có liên quan tiến hành triển khai các hoạt động được hỗ trợ kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của mình